

## TỔNG HỢP

### Ý kiến góp ý dự thảo Quy chế phối hợp xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

TT	Tên đơn vị	Ý kiến đề xuất	Ý kiến của cơ quan chủ trì
1.	Sở Tư pháp	<p>- Về hình thức ban hành:                      Đây là nội dung được quy định chi tiết tại điểm b khoản 5 Điều 9 Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 8/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy và nội dung dự thảo có chứa quy phạm pháp luật. Do đó, đề nghị cơ quan tham mưu ban hành theo hình thức, trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>- Về nội dung:                      + Theo quy định khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 thì UBND tỉnh không có thẩm quyền quy định về thủ tục hành chính, đồng thời toàn bộ nội dung trình tự, thủ tục tại Chương II đều quy định lại nội dung Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ. Do đó, để đảm bảo đúng thẩm quyền đề nghị bỏ Chương II của Quyết định này.                      + Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ cơ sở pháp lý đối với việc bổ sung nội dung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 5; điểm e khoản 2 Điều 6; điểm đ khoản 2 Điều 7 chương II của dự thảo.                      + Tại Chương III về tổ chức thực hiện, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ hơn trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các sở, ban, ngành trong quy trình thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy để đảm bảo tính khả thi của văn bản trong quá trình thực hiện.</p> <p>- Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản                      Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và sửa thể thức của văn bản đảm bảo phù hợp với quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.</p> <p>- Các nội dung khác, Sở Tư pháp sẽ tiếp tục cho ý kiến trong quá trình thẩm định văn bản.</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p>
2.	Công an tỉnh	<p><b>Thứ nhất</b>, trước khi xây dựng Quy chế cần xác định cụ thể nguồn lực phục vụ công tác xác định tình trạng nghiện trên địa bàn, bao gồm: các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh; đội ngũ bác sỹ, y sỹ đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy; các cơ sở, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng... Đây là</p>	<p>Ban soạn thảo đề nghị không chỉnh sửa (đưa vào kế hoạch triển khai thực hiện)</p>



		<p>chính, trong trường hợp chưa thống nhất được thì báo cáo cấp trên một cấp quyết định. Cơ quan công an có trách nhiệm phối hợp với cơ sở y tế bảo đảm đủ các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy tại địa điểm được lựa chọn.”</p> <p>- Tại điểm d, khoản 2, Điều 5, sửa lại thành: “Cơ sở y tế lập Phiếu kết quả thành 02 bản, 01 bản lưu bệnh án, 01 bản trả cho người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy. Trong trường hợp, kết luận “có nghiện ma túy” trong Phiếu kết quả, cơ sở y tế gửi bản sao Phiếu kết quả cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện đóng trụ sở trong trường hợp người đó không có nơi cư trú ổn định.”</p> <p>- Đề xuất gộp điểm b và điểm đ, khoản 2, Điều 10 và sửa lại thành: “Chỉ đạo việc phối hợp, bảo đảm an ninh, an toàn trong suốt quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy (trừ trường hợp tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy). Phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng tiến hành xác minh, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình xác định tình trạng nghiện.”</p> <p><b>Thứ năm</b>, bổ sung các quy định về phối hợp với người giám hộ, người đại diện hợp pháp trong trường hợp xác định tình trạng nghiện đối với người dưới 18 tuổi; người mất năng lực hành vi dân sự; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi (đặc biệt quy trình xác định tình trạng nghiện cho người dưới 18 tuổi).</p> <p><b>Thứ sáu</b>, bỏ nội dung thứ hai trong khoản 1, Điều 1 về phạm vi điều chỉnh. Vì đó là việc đương nhiên không phải nêu.</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>Ban soạn thảo đề nghị không chỉnh sửa</p>
3.	UBND huyện Đức Thọ	<p><b>1.</b> Dự thảo Quy chế còn chung chung cơ bản giống như Nghị định 109/2021/NĐ-CP của Chính phủ, các nội dung cần cụ thể, chi tiết hơn để dễ tổ chức thực hiện.</p> <p><b>2.</b> Về hồ sơ, trình tự, thủ tục và các biểu mẫu xác định tình trạng nghiện ma túy quy định tại Nghị định 109 /2021/NĐ-CP của Chính phủ đã rõ ràng và dễ thực hiện. Tuy nhiên tại quy chế này cần cụ thể hóa quy định về các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn huyện (tên các cơ sở theo huyện, quy hoạch theo lộ trình năm...) cũng như có lộ trình về việc đào tạo tập huấn về xác định tình trạng nghiện ma túy cho bác sỹ đa khoa, chuyên khoa y học cổ truyền, đảm bảo trong thời gian sớm nhất phải có đủ số lượng cơ sở y tế cũng như bác sỹ đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện.</p> <p><b>3.</b> Phần chương III . Tổ chức thực hiện.</p> <p><b>Tại Điều 10.</b> Trách nhiệm của các sở ban, ngành, đơn vị liên quan.</p> <p><b>Tại mục 1 (b).</b> Chỉ định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trực thuộc Sở Y tế; hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho các cơ sở có chức năng để tổ chức đào tạo tập huấn chuyên</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa</p> <p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa (đưa vào kế hoạch triển khai thực hiện)</p> <p>Ban soạn thảo đề nghị không chỉnh</p>

		môn về xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở y tế đạt tiêu chuẩn trên địa bàn tỉnh. <i>Sửa thành:</i> “Sở y tế cấp phép trung tâm y tế tổ chức triển khai việc xác định tình trạng nghiện ma túy cho các đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d. Khoản 1 điều 27 luật phòng chống ma túy.” Lý do: vì đủ điều kiện pháp lý, cơ sở vật chất và trang thiết bị để chẩn đoán xác định tình trạng nghiện.	sửa
4.	UBND huyện Hương Sơn	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
5.	UBND huyện Can Lộc	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
6.	UBND huyện Lộc Hà	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
7.	UBND huyện Hương Khê	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
8.	UBND huyện Nghi Xuân	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
9.	UBND TX Kỳ Anh	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
10.	UBND thành phố Hà Tĩnh	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
11.	Sở Khoa học và Công nghệ	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
12.	Sở Nội vụ	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
13.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
14.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
15.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
16.	Sở Giao thông vận tải	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
17.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
18.	Sở Ngoại vụ	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
19.	Sở LĐTBXH	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
20.	Sở Xây dựng	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
21.	Sở Tài chính	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
22.	Ngân hàng Nhà nước Việt nam CN Hà Tĩnh	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	
23.	Cục Thống kê Hà Tĩnh	Thông nhất như các nội dung trong bản dự thảo và không có ý kiến bổ sung nào khác	